TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HSST
Ngày 16-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Ông Nguyễn Thế Hòa.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Vũ Ngọc Ánh, ông Nguyễn Quốc Vượng.

- *Thư ký phiên toà*: Ông Nguyễn Tiến Giang -Thư ký,Toà án nhân dân thành phốYên Bái, tỉnh Yên Bái.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/HSST ngày 20/8/2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXXST-HS ngày 01/9/2021, đối với bị cáo :

Hoàng Khương D - Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 27/10/1989 tại Yên Bái. Nơi ĐKNK tổ 4, phường Y, TP Y, tỉnh Yên Bái. Chỗ ở: Tổ 4, phường M, TP Y, tỉnh Yên Bái. Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch : Việt Nam. Con ông: Hoàng Văn Q (Đã chết); Con bà: Phạm Thị T. Có vợ là Hán Thị H, sinh năm 1989. Có 01 con sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/7/2021 hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người chứng kiến: Ông Lại Văn T1, sinh năm 1957. Trú tại: Tổ 04, phường Minh Tân, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Khương D là đối tượng nghiện chất ma túy, ngày 08-7-2021 D đến khu vực xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai mua của một người đàn ông không quen biết được hai gói ma túy với giá 800.000 đồng mang về chia nhỏ để sử dụng dần. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09-7-2021 D đang ở nhà thì bị Công an thành phố Yên Bái kiểm tra hành chính phát hiện và thu giữ vật chứng gồm: 01 túi nilon, miệng có khóa kẹp bằng nhựa và có dòng chữ Cống vua say bên trong có 06 gói

giấy màu trắng chứa chất bột nén màu trắng nghi là ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; 01 ví giả da màu nâu bên trong có 1.200.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt nam và 01 căn cước công dân số 015 089 001 000 mang tên Hoàng Khương D. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng chờ xử lý.

Tại bản kết luận giám định số: 412/GĐMT ngày 17/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ của Hoàng Khương D có khối lượng là 0,44 gam là ma túy; loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 43/CT-VKSTP ngày 18/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Hoàng Khương D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Khương D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Khương D từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Khương D nhận tội, không tranh luận gì và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Khương D thừa nhận hành vi tàng trữ 0,44 gam là ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều

249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ, lên án và cũng là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh, trước pháp luật.

[4] Bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy, nhưng do sống buông thả nên sa vào con đường nghiện chất ma túy. Do đó, cần phải có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để giáo dục, cải tạo bị cáo và đảm bảo phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không nghề nghiệp, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng. Nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Hoàng Khương D khai nhận nguồn gốc ma túy có là mua của một người đàn ông, D không biết đầy đủ tên, tuổi và địa chỉ. Nên không có cơ sở để điều tra, xác minh và xử lý trong vụ án.

[8] Về vật chứng:

Đối với 0,44 gam ma túy loại Heroine thu giữ của Hoàng Khương D, Cơ quan giám định đã trích 0,1 gam làm mẫu giám định còn lại 0,34 gam đã được niêm phong bằng một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi: "Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Khương D ngày 09-7-2021 (sau khi trích mẫu giám định), mặt sau phong bì các mép đều được dán kín có đầy đủ họ tên, chữ ký của những thành phần tham gia niên phong và bốn hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái. cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, vỏ túi nilon, các mảnh giấy gói cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng, vỏ phía sau màu Xanh, có số IMEII: 860163041171138 và IMEI2: 8601163041171120 lắp sim có số thuê bao: 0888 315 535 và 0363 202 089; 01 căn cước công dân số 015 089 001 000; 1.200.000 đồng và 01 ví giả da tạm giữ của bị cáo là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Khương D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Khương D 02 (Hai) năm tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 09-7-2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 0,34 gam ma túy loại Heroine đã được niêm phong bằng một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi: "Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Khương D ngày 09-7-2021 (sau khi trích mẫu giám định), mặt sau phong bì các mép đều được dán kín có đầy đủ họ tên, chữ ký của những thành phần tham gia niên phong và bốn hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, vỏ túi nilon, các mảnh giấy gói.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng, vỏ phía sau màu Xanh, có số IMEII: 860163041171138 và IMEI2: 8601163041171120 lắp sim có số thuê bao: 0888 315 535 và 0363 202 089; 01 căn cước công dân số 015 089 001 000 mang tên Hoàng Khương D; 1.200.000 đồng và 01 ví giả da màu nâu đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Hoàng Khương D phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Khương D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái.
- VKSND TP Yên Bái;
- Công an TP Yên Bái;
- Hồ sơ nghiệp vụ CATP;
- Chi cục THADS TP Yên Bái.
- Trại giam;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái.
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thế Hòa